

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày: 16-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Tiễn.

2. Ông Hà Văn Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diệp, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Sặng Nỏ Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 05/11/2021, đối với bị cáo:

Lò Văn T, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Bản Đ, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn T và con bà: Lò Thị X; vợ là: Lò Thị B, có 02 người con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2007 bị TAND huyện Sông Mã xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản;

Năm 2009 bị TAND huyện Sông Mã xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị B (vợ bị cáo). Trú tại: Bản Đ, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 05/8/2021 tổ công tác Công an xã N, Sông Mã phối hợp với đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản Đ, xã N, Sông Mã phát hiện Lò Văn T, sinh năm 1982 trú tại bản Đ, xã N điều khiển xe mô tô hướng từ bản Nà H về bản Đ, xã N, Sông Mã có biểu hiện nghi vấn về tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã ra hiệu dừng xe kiểm tra hành chính. Khi dừng xe T đã tự lấy ra từ trong túi quần đang mặc phía trước bên trái ra 01 túi nilon màu xanh giao nộp cho tổ công tác, qua kiểm tra bên trong chứa 15 viên nén màu hồng, 01 cục bột màu trắng (T khai nhận là Hồng phiến và Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã lập B bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, tạm giữ 01 xe mô tô Honda Wave 110, biển kiểm soát 26B1-190.51; số khung VHHBCH43UM024770; số máy VHHLC162H00024770.

Cùng ngày tại Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, Hội đồng bóc mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: cục bột màu trắng có khối lượng là 0,03gam đã sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1; 15 viên nén màu hồng có khối lượng là 1,48gam; đã trích 02 viên có khối lượng là 0,19 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu T2, vật chứng còn lại là 13 viên ký hiệu T3.

Tại bản kết luận giám định số 1388 ngày 09/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,03gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,03gam; Loại Heroine và 1,48gam; Loại Methamphetamine”*.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 05/8/2021 Lò Văn T đem theo số tiền 300.000VNĐ rồi điều khiển xe mô tô Wave 110, biển kiểm soát 26B1-190.51 đi từ nhà ở bản Đ, xã N lên bản Nà H, xã N, Sông Mã để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực bản Nà H, T nhìn thấy một người đàn ông điều khiển xe mô tô đi ngược chiều nên đã vẫy dừng lại. Qua nói chuyện T biết được người này là dân tộc Mông nhưng không hỏi tên, tuổi và địa chỉ, T hỏi mua được 15 viên hồng phiến và 01 cục nhỏ Heroine với số tiền 300.000VNĐ. Mua được ma túy T giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về, khi về đến bản Đ, xã N, Sông Mã thì gặp tổ công tác Công an xã N, Sông Mã và đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng, tài sản như trên.

Cáo trạng số: 156/CT-VKS ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo tù 28 tháng đến 32 tháng tù. Bị cáo là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và án phí; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật; bị cáo có quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh:

- Hồi 10 giờ 30 phút ngày 05/8/2021, tổ công tác Công an xã N, Sông Mã phối hợp với đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản Đ, xã N, Sông Mã phát hiện bắt qua tang Lò Văn T đang có hành Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ được của bị cáo hai loại chất ma túy gồm: Loại Heroine 0,03gam; loại Methamphetamine 1,48 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được của bị cáo là 1,51 gam.

- Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận bị cáo: Lò Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy

đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt thích đáng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và đề phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 01 (một) tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vấn đề khác liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo ngoài đường thuộc địa phận bản Nà H, xã N, Sông Mã. Do bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ của người này nên cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để xác minh, làm rõ là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại gồm: 01 (một) phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín. Chứa: 1,29 gam Methamphetamine được vào 01 túi Nilon màu xanh ban đầu; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô Wave 110 màu đỏ, đen; biển kiểm soát 26B1-190.51 số khung VHHBCH43UM024770; số máy VHHLC162H00024770, đăng ký mang tên Vì Văn L, xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Xe mô tô do bị cáo mua lại từ người thu mua sắt vụn đem về phục vụ trong sản xuất và đi lại. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị tịch thu để tiêu hủy đối với chiếc xe mô tô này. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, rất cần phương tiện phục vụ trong lao động, sản xuất. Do vậy, không nhất thiết phải tịch thu mà cần trả lại cho gia đình bị cáo (vợ bị cáo).

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và án phí.

[8] Về quan điểm, đề xuất mức án của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Lò Văn T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 05/8/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín. Chứa: 1,29 gam Methamphetamine được vào 01 túi Nilon màu xanh ban đầu; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

- Trả lại cho bà Lò Thị B: 01 chiếc xe mô tô Wave 110 màu đỏ, đen; biển kiểm soát 26B1-190.51 số khung VHHBCH43UM024770; không có gương chiếu hậu; phần vỏ nhựa vỡ nhiều chỗ; không có hộp xích, yên rách nát; xe đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 153 ngày 02/11/2021 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và B bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 16/11/2021.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS huyện;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lường Văn Quyết